

Spécial Legal



NĂM THỨ HAI 1920

NUMERO 0309

NGÀY THỨ HAI 10 MÃNH 1920

GIẤY HẠN	
ĐIỀU CHẾ	NGUYỄN VĂN
...	...

TIẾNG-DÂN

LA VOIX DU PEUPLE
Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

Tự-giúp lấy rồi
trời giúp cho
(Aide-toi, le ciel t'aidera.)

RẤT LẠ CHO CÁI TÁNH Ý LẠI CỦA NGƯỜI MÌNH

Người mình ở trong xã-hội hủ lậu, chánh thể bỏ buộc đã mấy mươi đời, cái thiên tình thứ hai là "ý-lại" nó in vào trong não đã sâu đến tận tủy, không sao chùi rửa cho bớt chút nào được. Nói về công to việc lớn trong nhân-quần xã-hội, không tự làm được, mà trông vào đầu đàn, không kể làm gì, ai cho việc trong mình mình cứ động hành vì một lý gì, cũng trông vào người khác. Thậm chí khuyên con rạn vợ, dợi có lệnh bảo, mà sau mới dám làm, chuyện bầy đều hư, dợi có kẻ ngăn, mà sau mới chịu tránh, cho đến ngày nay là ngày nhân-dạo xướng mình, dân-quyền phát đạt, ngọn triều Âu-Mỹ tràn đến bên chực, mà cái tánh để hèn dỏ, nó cứ công nhiên làm bực thần canh cửa, đứng chắn trước linh-hồn của người mình, làm cho không khí tươi mới bề ngoài, không chỗ lọt vào, mà cái hơi độc ác chất chứa bề trong, không bay ra được. Đầu đen máu đỏ, có xác mà không có hồn, thật chạy thây đi, lình người mà không khác vật, thật là một đấng đáng thâm. Có lẽ khắp cả dân-tộc trên mặt địa cầu này, không có dân-tộc nào, có cái tánh chất để hèn dỏ, biệt như thế, tôi không dám nói vu, xin kể sau này một đấng chứng thực:

Bản-báo thường được những bài lai cáo nói tệ cơ bực, mà nhất là gần tết cho đến nay, những bài gởi đến nói về chuyện dỏ, không ngày nào không có, không nơi nào không có, mà gần như người trong giới nào, hạng nào cũng đều có cả. Con ma đó đen kìa nó làm cho phần nhiều trong xã-hội ta bán vườn cầm ruộng, tan cửa nát nhà, thân thích mà trở nên cứu thủ, giàu sang mà hóa ra hèn mạt, gian phi tự lập, đạo kiếp hoành hành, cho đến những nhà có trách nhiệm giữ cuộc tri-an, dập nên phong hóa, mà cũng có kẻ bị con ma đó nó ám ảnh thế nào, mà quên cả luật phép, bỏ cả phạm cách, cũng sa vào trong vòng đó đen dỏ, thật là một đấng đáng thâm. Những bài kể cái tệ trong hiện trạng xã-hội ta, rõ là « Biền mé hái không xin mà ngập, nên trai dãi không dập mà cao ». Bỏ thì giờ khoáng nghệ nghiệp, hao huyết mạch, hại phong hóa, những kẻ hữu tâm ai cũng trông thấy mà dợi mình không phải nói nữa, duy có một đấng rất lạ là trong những bài đó, nói cái tệ thật rõ ràng mà đến sâu kết luận thì một nói rằng:

VẬN-VĂN TẠP-LOẠI

Tết năm Mậu-thìn

Hồn chực xua thu dùng giữa đầu
Trông gương chằm chằm dằng máy
Hơn thua trôi diều tuồng tranh cạnh,
Mấy giờ thêm buồn hội Á-Âu.
Muôn kiếp làm người khôn chước
Lời
Mười nam đọc sách khéo mua sầu,
Cái giá rừ sạch trăm ngàn chuyết-
Tết, tề cho già đến đến mau.
HONG - NAM V. L. S.

Cùng bạn lữ-thứ

Non sông dẫu đó cũng non sông,
Lữ-thứ xin ai cho ngại ngại,
Đất Việt nghìn xưa bờ cõi cũ,
Trời Nam bốn mặt giống noi chung.
Bao đời tiên-đệ phải xương trắng,
Cùng giải giang-san nhuộm máu
hồng.
Con châu ra vào nên quyền luyến,
Cỏ cây kia trở mấy cánh bông.
HAM - XUYEN

Khuyến bạn chèo ghe!

(Điều ca-tru)
Xúc mục thiên tâm hải lãng, lời dạn
cung có nhiều đều rần bảo. Mà
cho pháp luật Âu-Mỹ công
không có đầu dung cơ bực, cứ
sách mới Âu-Mỹ đem dạy học
ngày nay, cũng không có sách
nào cho sự cơ bực là văn-minh.
Người thường trong dân gian,
đủ cho ngu dốt thế nào, cũng
không dám nói sự cơ bực là
phải, mà đầu cho
đến đầu, cũng không
dám công nhiên, hạ một cái
trái sức cho dân phải chơi cơ
bực (nhịp tết nào, dân ta cũng
mang lễ tới các nha-môn mà
xin mở cuộc cơ bực như bài
chơi v. v. ; cũng tự dân xin mà
quan mới cho cần). Không
những thế, tức như xứ Trung-
kỳ ta gần đây nghị-dinh mới
nhiều đều bỏ buộc, song cũng
chỉ thấy người bán sách, người
đọc báo, và kể tới lui nơi này
nơi khác, có động việc nọ việc
kia, hoặc bị giam bị bắt, bị tội
bị tù, chớ chưa từng nghe ai
phạm cái tội không đánh bực
mà lạy bao giờ. Tóm lại một
câu là người mình ngày nay,
nhiều đều không được quyền
tự-do, mà cái quyền tự-do
không đánh bực của người
mình thật vẫn hoàn toàn, không
ai xâm phạm đến chút nào.
Những kẻ đã sa mê cơ bực,
không khác gì tự chạy xuống
vực sâu, tự nóng lấy thuốc độc,
còn mong ai chữa, còn mong
ai vớt, huống những đấng hại
trong xã-hội, biết là bao nhiêu
mình mà không lo tự chữa lấy
mình, mà cứ mong nơi người
khác, thì ngày nay cầm đánh
bực, ngay mai hút a-phiện, ngay
mai cầm a-phiện, ngay
kia lại đi rượt chèo trai gái,
con ngoài ra những sự phá nhà
hán nước, hại giống hư nòi,
nhứt nhứt cứ ngồi dợi ai có
cấm mà sau mới không dám

PHÉP NUÔI GÀ

Phép nuôi gà (Tiếp theo)

Trứng đẻ ấp.
Bao giờ định lấy trứng cho ấp, thì phải thả gà trống vào với gà mái; nhưng thả vào mà gà mái đẻ ngay, thì những trứng đẻ từ hôm đầu đến hôm thứ năm, không nên cho ấp. Những trứng đẻ cho ấp cũng hỏng, bởi vì khi con trống đẻ mái, thường có vài quả sắp đẻ, vô đã rần nên không hấp thụ được cái dưỡng khí của con trống. Bởi vậy nên để đến ngày thứ sáu, hãy lấy trứng cho ấp, mới thực chắc chắn. Nhưng lại phải biết rằng nếu thả gà trống vào mà cách năm ngày gà mái mới đẻ, thì những trứng đẻ lại đem cho ấp được. Nếu gà trống chỉ đập mái có một bận mà hết nhốt ra, thì những trứng đẻ từ bữa thứ tám giờ đi hớp-thụ không được mấy dưỡng-khí, thành ra bấy giờ có dùng cho ấp cũng không nở được. Tại thế nên để gà trống ở luôn với gà mái là hơn.

Trông nom gà ấp

Đã ấp nên làm bằng những cái lu, hoặc những cái lồng cũ cho khỏi bị hơi; phải bỏ rơm rạ sạch vào, rồi đem để ở một chỗ hơi tối và tinh-mịch cho gà ấp.
Ngày nào cũng vậy, cứ đúng giờ phải ra nhấc những con gà ấp xuống, để nó đi ăn uống cũng đi đại tiện, rồi 10 hay 15 phút nó lại lên ấp. Trong một góc chuồng nên để sẵn đồ ăn uống và một ít cát hoặc sỏi nhỏ cho nó được dùng tùy thích.
Kai nhắc gà lên phải cầm ở hai cánh và choãi chân ra, kéo nó quặp vào trứng, vô ý thì rơi vô đất. Nhấc lên nên thăm trứng xem có quả nào vỡ hay đập, phải lấy ra.
Hoặc giữ có con nào không chịu xuống thì nên xua nó đấy.
Lúc xuống ăn, nó không cần phải đẩy. Còn như việc đảo trứng cho một trên xuống dưới, một dưới lên trên, thì cứ để con gà nó tự tiện làm lấy cũng được.
(Còn nữa)
NGUYỄN-TRỌNG-TRƯ
thứ-y-Huê

Chọn gà ấp

Những con đẻ nhiều thường vụng ấp, nên cách chọn gà ấp cũng có khác.
Nó phải lành, cổ ngắn và chân thấp mới khéo nuôi con. Lòng phải giầy, mình dài, rộng. Lại rất chậm ấp.
Năm nào cũng vậy, cứ qua vụ rét thì những gà 2 năm lại đẻ một lứa trong một tháng hay một tháng rưỡi, rồi bắt đầu ấp.
Trước hết, nên lấy vài quả trứng con ấp thử trong một hai ngày, nếu quả là nở hơn ấp hãy dựng. Con nào tốt thường chịu đẻ người ta nhắc lên để thăm trứng, rồi lại xả ngay xuống đẻ ấp.
Mỗi con chỉ ấp được 12 hay 14 quả là cùng; nếu nhiều hơn nữa nó không khéo, nên có quả không nở được. Bao giờ cũng nên giữ thêm lại một hai con để phòng có con nào bỏ ấp thì thế vào.
Về sau hệ thấy con nào vụng nuôi con nên loại ra.

Việc giáo-dục ở nước ta

VI. - Nguyễn nhơn (Tiếp theo)

Lại còn một tệ-donan nữa cũng không nhỏ. Chánh-phủ đã muốn giữ cho giáo-dục được thống nhất, thì quan cai-trị thừa hành can thiệp vào việc học việc thi nhiều, mà linh thần giáo dục đã phải theo hết lối chánh-trị, thì xem xét việc học và lựa chọn học trò phải theo ý chánh trị làm đến cốt yếu, còn trị thức, tài năng và đức hạnh thì ở về phương diện phụ thuộc, ngõ hầu có cũng như không. Có nhiều thầy giáo dạy giỏi, xứng đáng là tay có phạm, song chỉ vì quan cai trị địa phương không bằng lòng, nên phải chịu thiệt thòi nhiều nỗi. Gần đây vì một lý do của quan địa phương mà thầy giáo hoặc bị cách, hoặc bị đỏi cũ-g mới. Không nói việc bị cách bị đỏi kỳ chính đáng hay là không chính đáng, chỉ xem trong một lớp hay là một trường, thầy trò đương tương đắc, mà phải thay thầy mới lạ vào, linh nghĩa lênh láng, phải đỏi lâu mới biết học trò, thì sự học khi ấy bị ngăn trở là đương nhiên chính các ông đốc trường, tuy ít

Còn những con khác muốn áp nên liệu cách nào?

Những con này nếu để ấp tất không đẻ nữa, nên phải làm cho nó chưa ấp đi.
Vậy bao nhiêu những gà muốn ấp, nên nhốt riêng ra, không thì những con khác cũng bắt chước ấp rồi thôi đẻ cả.
Vào chuồng gà để thấy con nào nằm mãi trong ổ, mà khi lại gần cứ xù lông ra, thì lập tức phải đem nhốt riêng ra một nơi. Trong 4 hay 5 hôm chỉ cho uống toàn nước và ăn toàn rau cỏ. Xong rồi lại thả vào chuồng cũ thì nó lại đẻ như thường.

Nên cho ấp vào tháng nào?

Thường thường gà được 6 hay 7 tháng mới đẻ. Vậy phải cho nó nở vào khoảng tháng ba, tháng tư thì đến mùa rét mới có nhiều trứng bán. Vậy tháng 2 và tháng 3 là những tháng nên cho ấp. Bấy giờ khi hậu ấm áp, gà con nở ra được khoẻ mạnh, và nhiều rau cỏ non ăn. Như thế nó ít chết và tốt hơn những lứa sau nhiều.

Việc giáo-dục ở nước ta

Việc học công tư đã phải nội đan nan như vậy, mà sách vở báo chí là dỏ hồ nào, là thuốc mê lòng không khác phép dạy bằng cách gói bài, lại phần thì lưu hành không tiện, phần thì phải cầm đoan xét hắt, như vậy không trách nào dân ta không tiến bộ.
— Nói tóm lại, việc học bây giờ hay ít do nhiên, là bởi cơ không được tự-do, mà chính trong công trường cũng nhiều đều hồ luộc. Lý do phải bỏ buộc là vì sự giáo-dục phụ thuộc với chánh trị qua. Nhà sư-phạm không được hành động theo ý mình, mà muốn việc đều phải quan cai-trị xen lấn vào. Tinh thần giáo-dục thiên lệch lộn xộn, qui trình học chánh nghiêm khắc phiến hà, làm cho dân-tộc ta là một dân-tộc ham học đến cực điểm chỉ phải mang cái bệnh nghèo yếu mà không theo nổi, thường thay 1. Ở đợc-quyền giáo-dục 1 đợc-quyền giáo dục 1 cơ tạo phước ở dân không, mà ở nước ta lại gây họa đến thế?
(Còn nữa)
Học-hải di M. B. T.

BẢN BÁO KHẢI SỰ

Các ngài dỏ có lòng thiện có đến bốn báo mà mua báo nam hoặc 6 tháng hoặc 3 tháng, bản báo đã gởi báo hơn 6 tháng rồi, vậy xin các ngài gởi báo về cho để liên việc sổ sách.
Còn các ngài mua hạn 6 tháng và 3 tháng nay đã quá hạn song bản báo không tiếp được thư về báo nên vẫn gởi báo tiếp luôn, vậy xin các ngài gởi báo hạn cũ và hạn mới về cho cầm ơn.
T. D.

VIỆN NHÂN-DÂN-ĐẠI-Biểu

HUNG-KY

Vấn-đề kiểm-lâm

Tờ trả lời của ông Nghị-viện Bình-dinh (Tiếp theo)

Nội-về phương diện dân-tiếp.

Đàn Trung-ky là một đàn nghe, sự lý hiển nhiên ai cũng thấy. Phạm các đồ thiết yếu của nhân dân ở nước văn-minh thì phần nhiều là đồ khoáng, chứ ở nước ta là nước của thiếu hẳn cái văn-minh vật chất, thì các đồ lại đại đa số là đồ làm-sản mà ra cả, cái nhà cái cửa cũng vậy, cái nón đầu trên đầu cũng vậy, là cái chằm trong bếp cũng vậy, suy ra cho đến trăm nghìn thứ khác cũng vậy, không có thứ gì là không có rừng ít ngoài. Nay nếu lệ luật kiểm-lâm nghiêm ngặt, rồi đây đồ án (thức đồ) sẽ tăng giá lên gấp năm gấp mười, bây giờ chính là cái nạn lớn, cái nguy to, mà bất cứ ai là hạng người nào trong này, ai cũng phải gánh chịu một phần cả. Dân đã nghèo cực đến nỗi này lại phải nghe cực t. em, thì liệu có thể sinh tồn được không?

Chiều theo hai phương-diện ấy thời rừng núi có một cái quan hệ lớn lao đặc biệt cho sinh-kế dân-xu như thế; vậy cho nên lập ra lệ luật nghiêm mật thì quốc-kế dân-sinh lại càng thêm có lợi.

Lại còn một điều nữa: phạm nhà nước đặt ra nghị-dịnh để thi-hành trong xu thế nhân-dân ai cũng phải tuân theo, để ai trái lệnh ấy thì phải trừng phạt, muốn tuân hành cho mỹ mãn, thì phải hiểu thấu cái hết thế để nhà nước đặt ra đó. Muốn hiểu thấu cho đến những thế lý ấy tại phải có học thức ít nhiều. Nay dân ta giáo-dục chưa được phổ cập, dân trí còn rất thấp kém, như đã nói trên kia, hạng người vô rừng đại-đa số hạng bán-dân, không biết chữ nhất là một, trí não thì như đám giầy như đất, vô rừng đi quen cái lẽ lối cũ, chứ có biết gì là thế lý của nhà nước mới đặt ra, có biết gì là lệ luật nhà nước mới lập ra, mà bảo tuân hành cho hợp lệ. Đã không biết thế lý thì không có ngay phạm pháp, tương lai tha hồ mà vi phạm, rồi trừng phạt chắc không mấy ngày là không-tù tội chắc không mấy ngày là khỏi. Ngoài ra trăm nghìn cái tệ, đơn giản như cũng có thể bắt cái để đó mà nảy nở ra, nẩy nở cái này bảo chặt cái trái phép, nào thầy đối nọ bảo đối than sai lẽ, người lương thiện có ít, kẻ tàn nhẫn lại nhiều, dân nạn có biết lệ luật gì mà đối phó, rồi tha hồ mà thi hành các thủ đoạn.

Ấy đại lược đạo nghị-dịnh thì hành thì bất tiện cho dân đến thế. Vậy trong vấn-đề kiểm-lâm này, mong rằng chính-phủ sẽ noi theo cái thành thế khoan dung mà giải quyết cho nhân-dân được nhờ.

Vậy xin trích những khoản nào có thiệt hại cho dân và tổ bấy y kiến từng khoản một, rồi sau sẽ đem các nguyên vọng mà thỉnh cầu với chính-phủ:

(Con nũa)

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KY

HUẾ

Làm thêm nhà ở ga Huế

Bây giờ đường xe lửa Tourane-Hanoi đã thông, lại đến việc làm đường Tourane-Nha-trang, nên nhà giấy số xe lửa ở Tourane dời ra Huế cả, còn nhà cửa ở Tourane thì để cho sở công tác ở. Vậy tại ga Huế phải làm thêm nhà. Hôm nay thấy có yết thị để dấu giá lãnh thầu, nay chưa nghe thấy dấu giá mà thấy một người lãnh thầu vào đã lãnh được rồi. Vậy thì công việc ấy đã dấu lúc nào như thế?

T. K.

Tin xe lửa

1) Chuyến xe Vinh-Tourane. — 5 h 29 từ Vinh khởi hành, 16 h 37 tới Huế (nghỉ lại 15 phút) rồi chạy vào Tourane. 2) h 10 tới nơi.

2) Chuyến xe Tourane-Vinh. — 5 h 29 từ Tourane khởi hành, 8 h 15 tới Huế (nghỉ lại 15 phút) rồi chạy ra Vinh 20 h 04 tới nơi.

3) Chuyến xe Huế-Quảng-trị. — Chạy từ 16 h 45 đến 18 h 49 tới Quảng-trị.

4) Chuyến xe Quảng-trị-Huế. — Chạy từ 6 h 31 đến 8 h 42 tới Huế.

5) Chuyến xe Huế-Tourane. — Chạy từ 5 h 45 đến 10 h 29 tới Tourane.

6) Chuyến xe Tourane-Huế. — Chạy từ 14 h 40 đến 19 h 23 tới Huế.

Mỗi tuần, ngày thứ ba, thứ năm và thứ bảy lại có chuyến xe lửa riêng chạy từ Quảng-trị ra Thuận-lý; thứ hai, thứ tư và thứ sáu, chạy từ Thuận-lý vào Quảng-trị. Những hành khách đi các chuyến xe lửa này được giá rẻ hơn.

K. S.

THAM-HÓA (BÀI-THUYẾT)

Ưc hiệp quá tay

Hồi 12 giờ đêm 16 Fèvrier, tại nhà tên Trần-nhật-Pháp ở phố Baituong bỗng thấy tên Tháp là lính cơ ở ở Bang-lá và bốn tên tuần đinh tung cửa xông vào, khám xét nhà trong nhà ngoài, hồi lâu rồi bắt trở lại nhà người lạ mặt; tên Pháp nhận là khách quen lương thiện, khi mới đến chơi, hiện đã trình lý-trưởng biết; tên Tháp không ng e, danh lên Pháp và hai người khách đầu làm. Đánh phá xong rồi, lấy một cái khăn nhiễu và hai cái thẻ căn cước của hai người khách, bắt tên Pháp phải biểu hai đồng.

Tình họ oan ức, sáng hôm sau có làm đơn kêu nại ông Bang-lá, nhưng nghe đâu ngày truyền việc mới phải có « nhị-thập-truyền » mới yên còn thẻ căn-cước mỗi cái « ngũ-nguyên » mới được mang về.

Pháp-luật đâu như thế, nửa đêm tự tiện vào khám nhà người, tên Tháp là tên lính cơ, có quyền pháp gì mà đánh đập người một cách dã-mạn như thế, nếu hai người khách lạ

mặt hoặc là người can phạm tội tại thì cứ chịu phép công nghiêm trị, để làm gương cho kẻ khác; có chi bắt rồi lại tìm cách âm mưu mà tẩu, nếu người ta quả là lương thiện, thời tên Tháp kia cái sự tự tiện vào nhà người và sự xử-ly như vậy nên khép vào tội gì?

T. J. K.

NGHỆ-AN (NGHI-LỘC)

Mụ gia đốt chết nường đầu

Tại làng V. X. mới đây có xảy ra một cái án mạng như sau này: Nguyễn người con đầu, kia bị bệnh thổ nào mà tay cưỡi hay nói, như đại như điên, không làm được việc gì cả. Người nhà thấy vậy, cho là có ma quỉ, thường hay trối đánh và đốt tay nhiều lần.

Một hôm kia, ở nhà có thợ cưa, mụ mẹ đi chợ, bảo đầu ở nhà nấu cơm nước cho thợ. Đến trưa mụ gia đi chợ về, thấy đầu đang ngồi bếp, không nấu cơm nước gì cả, mụ gia nổi giận, đem lửa đốt cho mụ sự; con đầu bên cạnh hét ao quần ra sách mù dốt.

Mụ liền lấy 2 cái áo toi là quần áo cổ đầu, nung lửa đốt dọa; áo ngơ ngọn lửa vô tình cháy bùng lên, đốt tới ra không kịp, làm cho có đầu cháy phỏng cả người, cách vài ngày sau thì chết!

Con đầu tắt bệnh, không lo chăm sóc thuốc thang, lại cứ mê tin dị-doan đem lửa đốt người, để đến nỗi con đầu phải chết oan một cách rất là thảm sấu đau đớn! thương thay!

Việc này hãy còn đợi xét xử thế nào sẽ đăng.

N. N.

HÀ-TỈNH

Quan có phải tại người ta kêu mà lớn không?

Ở xứ nhà quê Trung-ky ta ngày xưa, « quan lớn » hai tiếng chỉ gọi quan huyện, phủ, tỉnh mà thôi, ngoài ra không gọi ai là quan lớn, mà cũng không ai tự dương lấy tiếng quan lớn, vì thế nên dĩa giả không hay gọi là quan lớn.

Ngày nay quan có nhiều hạng mà « quan lớn » hai tiếng, tràn khắp chỗ nơi, ông đốc ông trụ, thầy phán, thầy thông, cũng các phải tung-sự các sở: như Bưu-diện, Thương-chánh, Lục-lộ, Kiểm-lâm, v. v. cho đến quan Thị quan Hành đầu đầu cũng có, các ngài đã tự nhận là « quan lớn » mà những kẻ rành cách giao thiệp, gặp mặt cũng xưng rằng quan lớn, quan lớn đi ra gần đụng đầu nhau. Bởi vậy nên dân trong nhà quê có việc gì tới mặt sở nào, vì xưng hô không đúng, mà sinh dĩa phiền lụy cũng không ít.

Ở tỉnh Hà-tĩnh, có một ông chủ nhà giấy thép cũng thích danh hiệu « quan lớn » « quan chủ » nếu ai có việc tới nhà giấy thép mà rui gọi là « thầy » hoặc « ngài » thì ông gắt, bắt đợi chờ lời thôi, có người lãnh mandat đi đòi ba lần mà chưa nhận được, nghĩ không ngần nào?

QUANG-MINH

BÌNH-ĐỊNH

Xét nhà, xét nhà 1 1

Ngày 22 tháng 12 Annam (11-1-28) ông Gián-bình đem lính tập ra xét nhà ông Nghị-viện Nguyễn-buynh-Cầm (Phu-cái) và cùng nhà ông Trần-Quát làm việc Thương-chánh Đê-gi và ông Lê-lưu-Lưu làm việc một sở, lại hai nhà nữa.

Khi xét ra, thời bên ông Nghị chỉ có « chi, hồ, đã, bắt, » mà bên mấy ông kia chỉ có « e, f, j, k » thôi, chớ không gì lạ 1 1!

Thế mà hai lần xét nhà, mỗi lần làm quan-quản đi mất công vài bữa. Cách hai hôm sau ông Quát thấy có bức thư của tên Nguyễn-Ky là người đồng-sự với mình gửi cho em ruột y là Trinh làm việc tòa-sứ Qui nhơn; ông Quát mới đem thư ấy cho ông chủ Thương-chánh mà xin mở xem, ông chủ cho kêu tên Ky biểu mở, xem thời trong thư có mấy lời rằng: « Xét gi, k » và câu « diệt chúa đoàn cho tan bầy nghe » và v.v.

Quái thật, đáng nghi thật! Nay tòa-án đòi xử ông Quát làm trẻ thơ người ta, phải phạt 35 000.

Bởi cứ ấy tôi xin lược thuật ra đây để, anh em ai có thấy lộn thời đốt đi, chớ để mà hậu quan xét.

Một người đọc báo

DALAT

Nước lá khuấy nên hồ. Một võ kịch trong lính tập cũng lính Police (1)

Tên cựu-Nhũ lính tập về hưu, làm nghề hớt tóc và bán rượu lẻ, thuê phố ở bên cạnh chợ mới Dalat, hôm qua đi, có một mối trai phảo thương-tiên, Đới Cối (đới Police) bắt được, đánh tên Nhũ hai bốp tai và nói rằng: « Mày ý làm tập với tao hà, lính tập tao cũng bỏ tù được ». Tên Nhũ bị phật xồng, song nghĩ cũng tội mình, bèn sang bên trái lính tập, thưa câu chuyện cũng việc việc và lính, nói: « Tôi có tội, ông Cối phạt tôi, Đới Cối can gì mà chửi tôi như tập, lại đòi bỏ tù cả lính tập ». Nghe cựu-Nhũ thuật như vậy, Phó-quản, đôi, cai với lính dẵn giận về câu đó, nói với nhau rằng: « Lính ta ăn ở một cách ôn hòa, ai lo việc này, không trừng trị với ai, nay Đới Cối nói nhục cả hàng cơ, chúng ta lên taura ông Sự rồi đơn kiện cho nó chữa. » Bản thế rồi làm đơn ký tên đưa lên tòa Sự kiện và nói: « chúng tôi làm công việc nhà nước, mà nay Đới Cối nói nhục như vậy. Xin quan trị Đới-Cối, không thì chúng tôi cời áo trả cho nhà nước mà về, kéo xâu bù lằm ». Nói thế là tỏ ý trông quan trên xử việc ấy cho con thể diện hàng lính, chớ không có ý gì, nên công việc canh gác, cũng như ngày thường cả. Ngờ đâu cái đơn kiện đó, quan Tòa không xét, lại giao về cho Quân-Đạo. Quân đạo lúc bình nhựt qua lại với Quân-Mai (là quân lính tập) rất là từ từ.

Bữa no được đơn tòa giao xử việc lính kiện, sang nhà quân-Mai phó chuyện đó. Sau khi uống rượu, có hoàng quang rít mũi

trong phòng thế nào, quân-Mai có mắt ngời đôi đũa, vì đó trở nên cái hiềm riêng. Quân-Đạo kiêu kiêu hơn, nhân nhíp đơn kiện đó qua tòa mới hết cả quan Tây lại, vụ nói thế nào (chức rằng nói lính phàn-đội nhà nước) để tòa viết giấy lên đơn báo rằng ngày mai quan tòa xử việc kiện Đới Cối, tất cả lính 8 giờ sáng qua tòa hầu kiện. Kế đã định rồi, đến lúc lính qua tòa thì quan Phó-sứ với ông Cối đi đường hậu vào đơn lính lấy cả súng ống thuốc đạn, nhưng vậy mà quan đồn không hay, lính ở tòa về, thấy cơ sự như vậy, biết mình mắc mưu, song làm sao bây giờ? Lúc đó Quân-đạo lên xe Auto vào Djiring bắt 300 mọi ra tuần phòng, đến chững Thanh-tra đội lính tập, thì lính sơn-dầm, lính phao thổi rồi, rồi mọi đầu đội ba trăm áo ào tràn tới, nói là giặc! giặc! trong bưng rộn rục, đưa đất bằng nói tiếng sấm vang, nào ai nghĩ rằng một câu nói mà thành ra quái tượng đến thế. Tôi viết bài này, đầu đuôi chất thật như vậy, không thêm cho ai, không bớt cho ai, và tôi dám đoán một câu rằng: Cái giặc quái gở, bỗng nhưng mà sinh ra, là gốc ở nơi miệng Đới Cối cung quân đạo mà thôi. Thế mà làm cho nhà nước nhọc lòng phòng bị, mà những người bị giam bị đui, bị tội bị tù (lại có kẻ nhà quê liên can nữa, mới oan cho chớ) không biết chỗ nào mà tỏ lòng oan ức được.

Người xưa có câu rằng: « Thiên hạ hôn vô sự, dụng nhơn-nhiều chi, chỉ » trong thiên hạ vẫn không việc, đay có kẻ làm quàng mà tuấn ra có việc. Tự-ưng ta cũng có câu rằng: « việc ít xử ra nhiều » là thế. Mong cho chính-phủ xét rõ người cơn, trừng trị những kẻ thù ghét, xử cho công bình, đừng kẻ oan được nhờ, thì không những bỏ việc làm trước, mà cũng là ngừa việc binh địa phong hạ sau này vậy.

Thơ Thất

1) Về việc này báo được lai cáo xin đăng y, mong rằng có ai biết được đầu gi sẽ rành thêm xin cho biết.

BẮC-KY HANOI

Mấy cuộc tử chức để giúp Lượi đản

Hôm 28 Fèvrier hội Tri-Hòa có tổ chức một cuộc diễn-kịch ở nhà hát Tây, để lấy tiền giúp lao-dân ở Thanh-hóa.

Chiều 4 Mars, bốn hội ba-lông là hội « Junior Eclair », hội « 3- Stade Hanoien », hội « la Lance » và hội « le Reu Stade Hanoien » cũng có một cuộc đấu đá bàn thi để lấy tiền giúp lao-dân.

NAM-KY XA-CAT

Tình cảnh cụ-ly ở các sở cao su

Mới rồi, ngày 11 Fèvrier, lúc 7 giờ tối, tên cụ-ly Đỗ-văn-Nguyễn ở trong trại số cao-su Xa-cat đang nằm nghĩ, kể có hai người cai là

Mộc và Xinh đến kiểm, bảo rằng c. lĩnh của thầy surveillant Mung đòi. Nguyễn vàng lĩnh ra đi, thì hai người cai đi theo sau. Vào phòng viết của thầy Mung tại lại thấy hai người cai nữa ở đó là Tiệp và Nui. Thình lình nghe tiếng báo danh, bốn người cai đi đến de Nguyễn xuống mà đánh, cái Xinh cầm búa con ba người kia cầm cây đánh Nguyễn đến gãy tay trái và bị thương tích rất nhiều.

Nguyễn đau quá la kêu, song thầy surveillant Mung mồm cười sung ra để ngay hàng tang mà nói rằng « Nếu mày là thì mạng mày phải đứt ».

Vậy nên Nguyễn phải chịu làm thính, dân đả tay mới cho người không vào nhà thương. Mung ghét Nguyễn là vì mấy cơ này: Hồi năm ngoái, Mung có đánh em Nguyễn là Đỗ-văn-Bôi, nên Nguyễn có kêu nại. Lại hôm Tết vừa rồi, Mung au tiền của chủ phát cho cụ-ly, Nguyễn bất bình cũng có kêu nại nữa; bởi vậy nên thầy Mung mới thù.

Sáng ngày 15 Fèvrier, Nguyễn có đến thưa với Sơn-dầm Hôn-quần biết, song bốn tên cai và tên surveillant vô lương tâm ấy chớ dai. Việc này chưa biết xét xử ra sao.

C. L.

Hội Trung-ky CONG-THƯƠNG LIEN-HIỆP đã sắp thành lập

Hội T. K. C. T. L. H. mục đích để kinh doanh và thực nghiệp và thực tế về kỹ-nghệ, cứu tạo các đồ nội-hóa do các công nhân sản xuất ra, và thực tế về thương mại. Hội này có thành lập tại Hà Nội, vào ngày 2000 có phần, mỗi cá nhân có phần có đóng 40 xu.

Đến nay hội vẫn còn chưa được rat nhiều thư của các ngài có lòng tin tưởng vào Hội, cho nên Hội đang chờ các thư xin vào, xin cử ban chấp hành, xin mua các đồ nội-hóa do các công nhân sản xuất ra, và thực tế về thương mại. Hội này có thành lập tại Hà Nội, vào ngày 2000 có phần, mỗi cá nhân có phần có đóng 40 xu.

Vậy Hội xin thưa các ngài, ai có lòng nhiệt thành, và muốn thực hiện lòng tin của mình xin vào Hội, xin cử ban chấp hành, xin mua các đồ nội-hóa do các công nhân sản xuất ra, và thực tế về thương mại. Hội này có thành lập tại Hà Nội, vào ngày 2000 có phần, mỗi cá nhân có phần có đóng 40 xu.

Góp bạc cho Hội, xin cử ban chấp hành, xin mua các đồ nội-hóa do các công nhân sản xuất ra, và thực tế về thương mại. Hội này có thành lập tại Hà Nội, vào ngày 2000 có phần, mỗi cá nhân có phần có đóng 40 xu.

DI HANOI KHÔNG MẬT TIẾN TÁU.

Ngài nào muốn đi Hanoi không mất tiền, thì nên viết thư về Bộ Tru-thanh N. 55 bis Rue Neyret (tên nam Hanoi, mua nó; cái xe đạp, chỉ có hiệu 50 xu, về cho M. Têt-tiêu Trung trong 21 tiếng đồng hồ lập tức có hiệu bicyclette automobile, g. luxe 845 tourisme 725

Table with 2 columns: Name and Price. Includes items like Mosel et geyon tourisme 575, Lucifer tourisme 615, Choberl 485, La Loure 475 couru 475 Bontiere 425, New Express 505, L'oiseau 285.

PHỤC-SINH (XA-HỘI TIỂU-THUYẾT)

Diễn-giả: HOA-TRUNG

Số 48

CHƯƠNG MỘT TƯ (tiếp theo)

Quán-lý nói đùa:

« Chử tôi muốn lấy đất có được không? »

Công-lý nói:

« Được, ông cứ lấy mà công như các người khác chứ sao? »

« Ông cứ phải lấy gì nữa. Ông lại còn chưa đủ đất hay sao? »

Công-lý bần đả ra, các ông dân trí ở làng. Ngày mai họ nghĩ làm việc ở bàn sẽ chuyên lấy đất. Trong làng chửi ra hai phe, một phe thì cho là công của công lý, một phe thì cho là công của công lý, một phe thì cho là công của công lý, một phe thì cho là công của công lý.

Song sau công, có một mụ già nói rằng: công lý làm thế là đả cứu đả

lĩnh hân, xem như từ khi ngài về đây đem liên tục làm phúc cho biết mấy người nghèo khổ, vậy thì ngài không phải đã dốt đâu. Nghe lời ấy, tức thì không còn ai nghĩ ngợi công từ nữa.

Đến ngày thứ ba, bầy người đợi-biểu bừa trước lại đến tìm công-lý để nói lại rằng trong làng bàn đã thảo-thuận cả rồi.

Chàng sắp đặt công việc xong đầu đó, đến ngày thứ tư chàng mới lên phòng của hai cô ở trước để kiểm-triêm các đồ vật. Trong một cái ngăn, bên chàng thấy một bó thư và một cái ảnh bích người; hai cô chàng, chàng mặc áo quần học sinh, cũng Ca-tô-sa tươi cười hơn hẳn. Chàng lấy cái ảnh ấy, còn bao nhiêu đồ khác thì đem bán rẻ đi.

Chàng nhớ lại khi ở Cô-minh-quan có lúc sinh sống liêu của, chàng tự hỏi vì lý gì mà lại sinh cái cảm tưởng như vậy. Bây giờ thì mọi việc thuận lợi xong, trong tâm-trí chàng thanh thản khoan khoái như người mới khai-li ch được một cái tân-thế-giới vậy.

CHƯƠNG THỨ BỐC LAM

Khi ở nhà quê trở lại thành phố thì công-lý có cái cảm tưởng rất chán cái cảnh nhàn-hoa. Chàng đến tỉnh vào khoảng tối, đi thẳng về nhà.

Hai tên này từ còn đứng chửi rủa, dù dợc đường còn bày ra nghênh ngang. Công-lý từ nghĩ lại cái cảnh tượng sinh hoạt ở nhà quê thì lấy cách sang trọng của mình làm xấu hổ, bèn định đến mai đi thuê phòng ở ở nhà đó cho mỹ biệt-lộ-nam môn sắp đặt thế nào mục mỳ.

Đến mai sáng sớm chàng đi tìm thuê được hai cái phòng nhỏ ở trên đường đi đến ngõ, chàng sai người đem cái rương chàng soạn hòm quần áo, còn chàng thì đi tới thẳng nhà trong-sự.

Tối trời hơi lạnh, chàng mặc cái áo nỉ dài, hơi mỏng, nên phải đi lãnh bước để cho ấm. Chàng vừa đi vừa hít hương thơm những cảnh tượng nhà quê, nào đầm bu, con lữ ông già, nghe nói chớ được một cái tân-thế-giới vậy.

tương ấy với những cảnh-tượng thay chùng quanh mình lúc bấy giờ: khi đi ngang những hàng gia-vi, hàng thì hồ, thấy những người trang-sin khi về người béo mập, khác hẳn hình dạng của các nông dân; những anh xe-ích, mở lên dĩa mới dĩa khay vàng, chửi lòi những chỉ hũn bóng minh đeo khăn phủ trắng cũng có tất như thế.

Chàng hiểu rằng những người này là cũng ở nhà quê, vì một lúc đó không có nên phải bỏ quê mà lên tỉnh, rồi dần dần đã quen cách ăn ở thì-thành, niêm theo phong thái những nhà trong-sự. Nhưng ngoài ra biết bao nhiêu người cũng phải bỏ đất mà đi, mà lại rồi rạc phải cảnh ngộ khó khăn, tình trạng khốn cùng gặp mấy là khi ở nhà. Ấy hạng người này chính là những anh thợ dạy người đẹp da ở dưới nhà găm những chỉ thợ dốt ốm yếu xanh xao, tóc rối-da chít, đứng cả ngày mà là quần áo trong cả, phỏng chớ chơi ở bầy riêng chính là những phụ xe mình tự lập cấp giá, xe đi khắp các phố tìm khách, những

dân ông, dân bà, con trẻ rách rưới đang hai bên phố ăn mày. Nhưng chàng nhìn qua cái cửa sổ những nhà lầu-quan, thấy chùng quanh các bàn hàng năm bày người ngồi xum, một đó mặt học, nơi cười la hát, thì chàng lại cho bọn ấy là khố-sự hơn hết.

« Sao họ lại bỏ nhà quê mà lên thành thị thế này? »

Lại nhìn những người rạc có kéo cái xe bò để chở những thanh sọt thực dài tiếng xuống xuống làm âm có phố. Tiếng ồn ấy làm chàng nhức óc, chàng bèn rảo bước đi mau cho quá cái xe, thì vừa nghe tiếng đi gọi tên mình. Ngánh lại thì nhìn thấy một người ăn mặc rất sang trong một làng, râu cong, người trên một cái xe hàng nhất vừa đi tay vịn chàng, vừa nhẹ nhàng cười toét.

« Đệ-mịch-tri đó phải không? »

Chàng mới nhìn thấy người kia thì chàng mừng rỡ làm.

« A Sang-hiệp đó ư? » Nhưng lẽ thì chàng bèn nghĩ không có gì mà đáng vui về đến thế.

Người này chính là anh bạn làng

quán với chàng. Khi chàng trở ròn nhà hát có chơi tức chính người này đến tìm chàng để cùng đi một lượt. Từ khi hai người đi ra họ quán đi ra người thì đi-nhích-tr không gặp anh ta nữa.

Sang-hiệp xuống xe đi tìm anh Đệ-mịch-tri mà hỏi:

« Chàng gặp anh Đệ-mịch-tri biết mấy. Sao này anh gia thế? Tôi nhận được anh là nhờ thấy anh đi, chờ mặt anh này khác xưa lắm. Chờ mặt ta về đi và nói nhảm nhảm. »

« Tôi sợ không đủ thì giờ. »

« Chử anh đến đây làm gì thế? »

« Có việc. Nay tôi làm thế-chủ phá quan lý tại văn của Xa-ma-nôn. Công việc của ông rất rỗi rảnh. Ông dân họ chiếm lấy đất mà không trả tiền, thành tiền tiền nhiều lắm. Mọi con mới năm mà tôi chính đến ta bây giờ đâu còn đủ hết, hiện bây giờ tiền lại tặc hơn khi trước. Là đến 70 phần trăm, anh nghĩ có thế không? »

(Con nũa)

